

Chơn Thành, ngày 24 tháng 3 năm 2020

Số: 72/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2020/TLST-HN&GD ngày 27/02/2020 về việc tranh chấp *Ly hôn, nuôi con chung*, giữa các đương sự:

Nguyên đơn bà Đặng Thị H, sinh năm 1979;

Bị đơn ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: Tổ M, ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Đặng Thị H và bị đơn ông Nguyễn Đăng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị H và ông Nguyễn Đăng T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Thống nhất giao 02 con chung là cháu Nguyễn Phi A, sinh ngày 23/10/2008 và cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày 29/5/2016 cho bà Đặng Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi

các cháu A và Q đủ 18 tuổi. Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

Các đương sự có quyền và nghĩa vụ khác đối với con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về nợ chung và tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà H tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004085 ngày 27/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành. Bà Đặng Thị H được nhận lại 150.000đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND Huyện Chơn Thành;
- UBND Phường N Q. T; Tp. HCM;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- Các đương sự;
- Lưu;

THẨM PHÁN

Vũ Đình Kiên